TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 485/2022/HC-PT
Ngày 07 - 10 -2022

V/v khởi kiện quyết định hành chính

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Duy Nhiệm;

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Mai;

Ông Bùi Xuân Trọng

Thư ký phiên toà: Ông Phan Nhật Phong, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa*:** Bà Khúc Thị Hoàng Hạnh, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 07 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lí số: 55/2022/TLPT-HC ngày 17 tháng 3 năm 2022 về "*Khởi kiện quyết định hành chính"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2021/HC-ST ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 8930/2022/QĐ-PT ngày 20/9/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội giữa các đương sự:

* *Người khởi kiện:* Bà Phạm Hải A, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số nhà 9/41 B2, phường B1, thành phố B, tỉnh Hải Dương, có mặt.

***** *Người bị kiện:* Chánh thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương.

Địa chỉ: Số 8 B3, phường B1, thành phố B, tỉnh Hải Dương;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị C, chức vụ: Chánh thanh tra Sở, có mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1.

Địa chỉ: Đường B5, phường B4, thành phố B, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Thu C2, chức vụ: Chủ tịch

Hội đồng quản trị, vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Văn C3, sinh năm 1956, chức vụ: Trưởng phòng tổ chức - Hành chính Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1: Ông Đỗ Quốc C4, Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH MTV C4, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội, có mặt.

* *Người kháng cáo:* Bà Phạm Hải A, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo hồ sơ vụ án và Bản án sơ thẩm nội dung vụ án như sau:

Ngày 01/7/2003 bà Phạm Hải A ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn với Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1 (sau đây gọi tắt là Công ty C1). Theo đó, bà A là người lao động đồng thời là cổ đông, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty C1. Năm 2019, Công ty C1 ban hành nhiều văn bản xử lý kỷ luật lao động đối với bà, cụ thể: Ngày 10/4/2019, Thông báo số 110/TB-BVĐKHB tạm đình chỉ công tác của bà Phạm Hải A; Ngày 16/4/2019, Công ty C1 ban hành Quyết định số 57/QĐ-HĐQT miễn nhiệm chức danh Trưởng phòng Marketing đối với bà Phạm Hải A, kể từ ngày 16/4/2019; Quyết định số 56/QĐ-HĐQT điều chuyển bà Phạm Hải A đến nhận nhiệm vụ tại phòng Tổ chức - Hành chính từ ngày 20/4/2019; Quyết định số 47^{B}/QĐ-HĐQT cắt các khoản phụ cấp hỗ trợ công tác Trưởng phòng Maketing của bà Phạm Hải A; Ngày 30/9/2019, Công ty đã ra Quyết định số 166/QĐ-BVĐKHB kỷ luật bằng hình thức sa thải đối với bà Phạm Hải A, nhân viên Phòng TC-HC, kể từ ngày 01/10/2019.

Không đồng ý với các văn bản trên, bà A đã làm đơn khiếu nại đến Công ty C1. Ngày 25/10/2019, Công ty đã ban hành Quyết định số 185/QĐ-BVĐKHB giải quyết khiếu nại (lần đầu) của bà Phạm Hải A và xác định Công ty xử lý kỷ luật đối với bà Phạm Hải A bằng hình thức sa thải là phù hợp với quy định của Luật Lao động năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Bà A không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại (lần đầu) của Công ty C1, bà A đã khiếu nại đến Chánh thanh tra Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương (sau đây gọi tắt là Chánh thanh tra sở) đề nghị xem xét hủy Quyết định số 185/QĐ-BVĐKHB về việc giải quyết khiếu nại lần thứ nhất. Ngày 14/01/2020, Chánh thanh tra sở ban hành Quyết định số 01/QĐ-TTr về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) đối với bà Phạm Hải A (sau đây gọi tắt là Quyết định số 01) đã không chấp nhận khiếu nại của bà A. Không đồng ý với Quyết định số 01, bà A đã khởi kiện tại Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đề nghị Tòa án hủy Quyết định số 01 nêu trên.

Quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện trình bày: Quyết định số 01/QĐ-TTr có những sai sót sau:

Thứ nhất: Quyết định số 01/QĐ-TTr không căn cứ vào Nội quy lao động của Công ty C1 vì tại thời điểm xử lý kỷ luật Công ty chưa ban hành Nội quy lao động, chưa đăng ký Nội quy lao động với cơ quan có thẩm quyền; Công ty căn cứ vào bảng chấm công vân tay để xác định bà A nghỉ 106 ngày không có lý do là không chính xác, vì bà A cho rằng mình là thành viên Ban kiểm soát nên được miễn, hoặc trong thời gian đó bà đi công tác, gặp gỡ khách hàng bên ngoài để phát triển thị trường.

Thứ hai: Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai kết luận "Trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật lao động của Công ty C1 đối với bà A là đúng" là kết luận không chính xác, vi phạm Điều 30 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 về thời hạn báo trước 05 ngày.

Thứ ba: Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai không xem xét đến 02 yêu cầu bổ sung là: Yêu cầu Công ty C1 thanh toán tiền lương từ tháng 03/2019 đến khi có quyết định xử lý kỷ luật lao động sa thải; tiếp tục đóng bảo hiểm từ tháng 9/2019.

Người bị kiện là Chánh Thanh tra Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương trình bày:

Ngày 29/10/2019, Chánh thanh tra sở nhận được đơn khiếu nại của bà Phạm Hải A đề nghị hủy bỏ toàn bộ các văn bản: Thông báo số 110/TB-BVĐKHB ngày 10/4/2019; Quyết định số 57/QĐ-BVĐKHB ngày 16/4/2019; Quyết định số 56/QĐ-BVĐKHB ngày 16/4/2019; Giấy mời họp số 240/GM-BVĐKHB ngày 21/8/2019; Giấy mời họp số 253/GM-BVĐKHB ngày 03/9/2019; Quyết định xử lý kỷ luật số 166/QĐ-BVĐKHB ngày 30/9/2019 và Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 185/QĐ-BVĐKHB ngày 25/10/2019 của Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1; Yêu cầu Công ty C1 khôi phục quyền và lợi ích hợp pháp của bà Phạm Hải A đã bị xâm hại do việc thi hành các quyết định bị khiếu nại nêu trên.

Qua quá trình kiểm tra, xác minh, giữa người khiếu nại, người bị khiếu nại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến việc khiếu nại lần 2 của bà Phạm Hải A; Căn cứ vào quy định của pháp luật, ngày 14/01/2020, Chánh thanh tra sở ban hành Quyết định số 01/QĐ-TTr về việc giải quyết khiếu nại của bà Phạm Hải A (lần hai) có nội dung quyết định như sau:

1. Yêu cầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty C1 thực hiện việc thụ lý, giải quyết khiếu nại lần đầu đối với 06 nội dung khiếu nại chưa được thụ lý, giải quyết theo đúng quy định tại Điều 12 và Mục 4 Chương II Nghị định số 24/2018/NĐ-CP ngày 27/02/2018 của Chính phủ.

2. Không chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Hải A về việc hủy bỏ Quyết định số 166/QĐ-BVĐKHB ngày 30/9/2019 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty C1 về việc xử lý kỷ luật lao động đối với bà Phạm Hải A và Quyết định số 185/QĐ-BVĐKHB ngày 25/10/2019 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty C1

về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của bà Phạm Hải A.

Chánh Thanh tra sở xác định các nội dung bà Phạm Hải A khiếu nại đã được người bị kiện thực hiện kịp thời, khách quan, công khai, dân chủ; đảm bảo quyền, nghĩa vụ của người khiếu nại, người bị khiếu nại; đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thời hạn và thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật hiện hành. Do đó, Chánh thanh tra sở đề nghị TAND bác yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Hải A.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1 trình bày:

Thứ nhất: Bà Phạm Hải A làm việc tại Công ty C1 theo Hợp đồng lao động số 22 ngày 01/7/2003 và Phụ lục Hợp đồng lao động số 80/PLHĐLĐ ngày 01/4/2017. Ngày 24/12/2018, Đại hội đồng Cổ đông của Công ty đã họp bất thường thông qua 01 Biên bản và 05 Nghị quyết, trong đó Nghị quyết số 04 chấm dứt nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát đương nhiệm trước ngày 24/12/2018. Theo đó, bà Phạm Hải A, cùng với 02 thành viên khác bị chấm dứt nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát đương nhiệm (2017 – 2022). Đại hội đã bầu Ban Kiểm soát mới (nhiệm kỳ 2018-2023) và bà Phạm Hải A, không được bầu lại. Bản án phúc thẩm số 19/2020/KDTM-PT ngày 24/7/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã công nhận Đại hội đồng Cổ đông của Công ty họp bất thường ngày 24/12/2018 là phù hợp với quy định của pháp luật. Như vậy, kể từ ngày 24/12/2018, bà Phạm Hải A không còn là thành viên Ban Kiểm soát của Công ty C1.

Thứ hai: Ngày 26/02/2019, Công ty có Thông báo (lần 2) số 35/TB-BVHB về việc thực hiện chấm công bằng vân tay. Đối tượng áp dụng toàn bộ người lao động của Công ty (trừ ban lãnh đạo Công ty, gồm HĐQT và Ban Kiểm soát). Thời gian lấy mẫu vân tay trong 02 ngày 26/02/2019 và ngày 27/02/2019. Thời gian áp dụng thực hiện chấm công bằng vân tay, kể từ ngày 01/3/2019. Thông báo của Công ty đã quy định rõ: "Trường hợp nhân viên không chấm công trên máy vân tay sẽ không được tính lương ngày hôm đó". Đối với bà Phạm Hải A, bà A không còn là thành viên Ban Kiểm soát của Công ty, không lấy mẫu vân tay và không thực hiện chấm công qua máy chấm vân tay là vi phạm quy định của Công ty.

Thứ ba: Do bà Phạm Hải A không thực hiện quy định về chấm công qua máy chấm vân tay, thiếu ý thức tổ chức kỷ luật, Công ty đã mời 03 lần nhưng không đến làm việc, lạm dụng danh nghĩa Bệnh viện để đưa phóng viên báo chí đến gia đình bệnh nhân để tìm hiểu việc điều trị chữa bệnh tại Bệnh viện, gây bức xúc cho gia đình bệnh nhân, nghỉ việc tự do không xin phép... Sau khi thống nhất với đại diện BCH Công đoàn cơ sở, ngày 10/4/2019, Công ty có Thông báo số 110/TB-BVĐKHB tạm đình chỉ công tác của bà Phạm Hải A 15 ngày. Tuy nhiên khi bà Phạm Hải A đang trong thời gian bị tạm thời đình chỉ công tác để kiểm điểm, ngày 12/4/2019 khi tập thể lãnh đạo Bệnh viện và các khoa, phòng đang họp, bà Phạm Hải A không được mời họp nhưng đã tự ý xông vào cuộc họp tiếp

tục gây rối, mất trật tự và cuộc họp phải dừng. Để đảm bảo hoạt động bình thường và giữ gìn kỷ cương kỷ luật, ngày 16/4/2019, Công ty đã hành Quyết định số 57/QĐ-HĐQT miễn nhiệm chức danh Trưởng phòng Marketing; Quyết định số 56/QĐ-HĐQT điều chuyển đến nhận nhiệm vụ tại phòng Tổ chức - Hành chính; Quyết định số 47^{B}/ QĐ-HĐQT cắt các khoản phụ cấp hỗ trợ công tác Trưởng phòng Maketing của bà Phạm Hải A;

Thứ tư: Bà Phạm Hải A mặc dù đã nhận được các quyết định, thông báo của Công ty, tuy nhiên không chấp hành mà tự ý bỏ làm việc ở phòng TC-HC kể từ ngày 20/4/2019 cho đến trước khi bị Công ty ra Quyết định kỷ luật sa thải vào ngày 30/9/2019 (có Biên bản xác nhận và Bảng chấm công tháng 4, 5, 6, 7, 8, 9/2019 của phòng TC-HC). Ngoài ra, bà Phạm Hải A đã cùng với một số người khác gây rối, làm mất an ninh trật tự công cộng, nơi khám, chữa bệnh cho bệnh nhân (Việc bà A cùng với một số người gây rối mất trật tự nơi công cộng, Công ty đã chuyển hồ sơ sang Công an thành phố B thụ lý).

Thứ năm: Do bà A vi phạm kỷ luật lao động, nên ngày 07/8/2019, Công ty đã ban hành Quyết định số 132/QĐ-BVĐKHB về việc thành lập Hội đồng kỷ luật lao động để xem xét kỷ luật lao động. Thành phần Hội đồng kỷ luật lao động của Công ty có đại diện của HĐQT, Giám đốc Bệnh viện, lãnh đạo khoa, phòng nơi người lao động làm việc, phòng TC-HC và mời đại diện BCH Công đoàn Bệnh viện tham gia là thành viên Hội đồng.

Công ty đã 04 lần mời họp (03 lần mời chính thức và 01 lần mời lại), bà Phạm Hải A đã nhận được Giấy mời nhưng cho rằng không sai phạm kỷ luật lao động nên không đến họp. Xét thấy, bà Phạm Hải A từ ngày 06/4/2019 đến hết ngày 11/9/2019 đã tự ý bỏ vị trí làm việc tại Công ty là 106 ngày (đã trừ ngày ốm, ngày lễ và ngày chủ nhật). Hội đồng kỷ luật lao động đã thống nhất và kiến nghị Công ty áp dụng hình thức kỷ luật lao động sa thải đối với bà Phạm Hải A.

Ngày 30/9/2019, Công ty đã ra Quyết định số 166/QĐ-BVĐKHB kỷ luật hình thức sa thải đối với bà Phạm Hải A.

Thứ sáu: Đối với việc Công ty giải quyết khiếu nại lần đầu của bà Phạm Hải A: Ngày 05/10/2019, bà Phạm Hải A có đơn khiếu nại gửi Công ty với 07 nội dung tóm tắt như sau:

- Khiếu nại về việc vi phạm quy định chấm công qua máy chấm vân tay;
- Khiếu nại về thông báo mời họp xây dựng quy chế nội bộ;
- Khiếu nại đối với Thông báo số 110/TB-BVĐKHB ngày 10/4/2019;
- Khiếu nại đối với Quyết định số 57/QĐ-BVĐKHB ngày 16/4/2019;
- Khiếu nại đối với Quyết định số 56/QĐ-BVĐKHB ngày 16/4/2019;
- Khiếu nại đối với 02 Giấy mời họp với Hội đồng kỷ luật của Công ty;
- Khiếu nại đối với Quyết định số 166/QĐ-BVĐKHB ngày 30/9/2019 kỷ

luật sa thải bà Phạm Hải A.

Ngày 18/10/2019, Công ty thụ lý và giải quyết khiếu nại với một (01) nội dung là khiếu nại Quyết định số 166/QĐ-BVĐKHB ngày 30/9/2019 kỷ luật sa thải đối với bà Phạm Hải A. Ngày 25/10/2019, Công ty đã ban hành Quyết định số 185/QĐ-BVĐKHB về giải quyết khiếu nại lần đầu của bà Phạm Hải A và kết luận việc kỷ luật lao động hình thức sa thải bà Phạm Hải A là chính xác.

Thứ bảy: Đối với Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 14/01/2020 của Chánh Thanh tra Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

Công ty C1 xác định đồng ý với nội dung Khoản 2 Điều 1 "*Không chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Hải A về việc hủy bỏ Quyết định số 166/QĐ-BVĐKHB ngày 30/9/2019 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1 về việc xử lý kỷ luật lao động đối với bà Phạm Hải A và Quyết định số 185/QĐ-BVĐKHB ngày 25/10/2019 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1 về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của bà Phạm Hải A*".

Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1 không đồng ý đối với nội dung Thanh tra Sở yêu cầu Công ty phải thụ lý để giải quyết 06 nội dung khiếu nại còn lại của bà Phạm Hải A. Bởi vì, theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định 24/2018/NĐ-CP ngày 27/02/2018 của Chính phủ, do bà Phạm Hải A gửi đơn khiếu nại ngày 05/10/2019 khi không còn là người lao động tại Công ty, nên không có cơ sở thực hiện nội dung nêu tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 01/QĐ-TTr của Chánh thanh tra Sở. Hơn nữa 06 văn bản do Công ty ban hành (mà bà Phạm Hải A khiếu nại) đều là các văn bản quản lý, điều hành của Công ty. Không có văn bản nào trái với Hợp đồng lao động của Công ty đã ký với bà Phạm Hải A. Công ty ký hợp đồng với bà A là người lao động làm việc theo sự phân công nhiệm vụ của Lãnh đạo, chứ không quy định rõ vị trí việc làm là Trưởng phòng Marketing. Việc bà A được bổ nhiệm hay miễn nhiệm chức vụ Trưởng phòng Marketing đều trong giới hạn thỏa thuận của Hợp đồng lao động và là quyền của Lãnh đạo Công ty, đặc biệt là khi bà A có hàng loạt các vi phạm, xâm hại đến hoạt động bình thường của Công ty. Công ty xác định không thụ lý 06 nội dung khiếu nại khác của bà A.

Với nội dung trên, tại Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2021/HC-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã quyết định: Căn cứ Điều 30, khoản 3 Điều 32, điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 116, Điều 157, Điều 158, Điều 193, Điều 194, Điều 348 Luật Tố tụng hành chính; Điều 119, Điều 120, Điều 123, khoản 3 Điều 126 Bộ luật Lao động năm 2012; **k**hoản 12 Điều 1 Nghị định 148/2018/NĐ-CP ngày 24/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015; khoản 2 Điều 15, Điều 19, Điều 20, Điều 21 và Điều 23, khoản 2 Điều 27, Điều 28, Điều 29, Điều 30 và Điều 31 Nghị định số 24/2018/NĐ-CP ngày 27/02/2018 của Chính Phủ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Hải A. Hủy một phần Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 14/01/2020 của Chánh Thanh tra Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương về nội dung: Yêu cầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1 thực hiện việc thụ lý, giải quyết khiếu nại lần đầu đối với 02 nội dung khiếu nại chưa được thụ lý, giải quyết là:

- Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1 vi phạm quy định việc chấm công qua máy chấm công bằng vân tay;

- Khiếu nại đối với Giấy mời họp số 240/GM-BVĐKHB ngày 21/8/2019 và Giấy mời họp số 253/GM-BVĐKHB ngày 03/9/2019 của Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1.

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Hải A yêu cầu hủy Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 14/01/2020 của Chánh Thanh tra Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương về nội dung:

1. Yêu cầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1 thực hiện việc thụ lý, giải quyết khiếu nại lần đầu đối với 04 nội dung khiếu nại chưa được thụ lý, giải quyết theo đúng quy định tại Điều 12 và Mục 4 Chương II Nghị định số 24/2018/NĐ-CP ngày 27/02/2018 của Chính phủ gồm:

- Khiếu nại về thông báo mời họp xây dựng quy chế nội bộ;

- Khiếu nại đối với Thông báo số 110/TB-BVĐKHB ngày 10/4/2019;

- Khiếu nại đối với Quyết định số 57/QĐ-BVĐKHB ngày 16/4/2019;

- Khiếu nại đối với Quyết định số 56/QĐ-BVĐKHB ngày 16/4/2019;

2. Không chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Hải A về việc hủy bỏ Quyết định số 166/QĐ-BVĐKHB ngày 30/9/2019 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1 về việc xử lý kỷ luật lao động đối với bà Phạm Hải A và Quyết định số185/QĐ-BVĐKHB ngày 25/10/2019 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của bà Phạm Hải A.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13/10/2021 Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận được đơn kháng cáo của bà Phạm Hải A với nội dung kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà A về hủy bỏ quyết định số 166/QĐ-BVĐKHB ngày 30/9/2019 của Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1 về việc xử lý kỷ luật lao động đối với bà Phạm Hải A và Quyết định số 185/QĐ-BVĐKHB ngày 25/10/2019 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của bà Phạm Hải A. Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Các đương sự trình bày:

Bà A trình bày: Bản án sơ thẩm không phù hợp với pháp luật, xâm phạm đến quyền lợi ích hợp pháp của bà A. Cụ thể:

- Bà không nghỉ việc 05 ngày cộng dồn trong một tháng như bản án sơ thẩm đã đánh giá; thực tế bà vẫn đi làm đầy đủ chỉ không chấm công bằng vân tay. Vì bà là thanh viên của Ban kiểm soát nên theo quy định bà không phải chấm công bằng vân tay; tại thời điểm Công ty họp xét kỷ luật bà thì cuộc họp cổ đông vẫn chưa xác định là hợp pháp.

- Tại thời điểm xử lý kỷ luật bà A thì Nội quy lao động của Công ty chưa có hiệu lực pháp luật; nhưng Công ty vẫn căn cứ vào hành vi vi phạm nội quy lao động để làm căn cứ xử lý kỷ luật.

- Việc xử lý kỷ luật bằng hình thức sa thải đối với bà không đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, không có đại diện Ban chấp hành Công đoàn.

Phía người bị kiện trình bày: Cơ bản vẫn giữ nguyên các lời khai, ý kiến có trong hồ sơ vụ án. Bản án sơ thẩm đã giải quyết đúng quy định của pháp luật, nên kháng cáo của người bị kiện không có căn cứ; đề nghị HĐXX bác toàn bộ kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1 trình bày: Giữ nguyên các lời khai, trình bày có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào vi phạm của bà A, nên ngày 30/9/2019, Công ty đã ra Quyết định số 166 kỷ luật bằng hình thức sa thải đối với bà Phạm Hải A là chính xác. Sau đó bà A đã khiếu nại nhiều nội dung, tuy nhiên, phía Bệnh viện chỉ giải quyết nội dung khiếu nại Quyết định số 166 ngày 30/9/2019 về việc kỷ luật sa thải. Công ty không thụ lý, giải quyết đối với 06 nội dung khiếu nại khác của bà A vì đó là những công việc nội bộ, mang tính chất điều hành của Công ty, hơn nữa những nội dung đó đã được công ty thông báo với bà A nhiều lần. Do đó, Công ty ban hành Quyết định số 185 về giải quyết khiếu nại lần đầu của bà Phạm Hải A là đúng quy định của Luật Lao động, đề nghị HĐXX bác toàn bộ kháng cáo của bà A.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm:*

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng hành chính; những người tham gia tố tụng ở giai đoạn phúc thẩm đã chấp hành đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính bác kháng cáo của bà Phạm Hải A, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội; lời trình bày của các đương sự, người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của đương sự, Hội đồng xét xử thấy như sau:

** Về thủ tục tố tụng:*

[1] Về thẩm quyền, thời hiệu khởi kiện: Tòa án cấp sơ thẩm xác định yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là Quyết định số 01/QĐ-TTr về việc giải quyết khiếu nại (lần hai) đối bà Phạm Hải A của Chánh Thanh tra Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương. Đây là quyết định giải quyết khiếu nại liên quan đến quyết định xử lý kỷ luật bằng hình thức sa thải người lao động, là quyết định hành chính của cơ quan Nhà nước cấp tỉnh nên thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và thẩm quyền giải quyết là Tòa án nhân dân cấp tỉnh. Ngày 23/01/2020 bà A nhận được Quyết định số 01; ngày 14/01/2021 bà A nộp đơn trực tiếp tại Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương là đang trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 116 Luật Tố tụng hành chính. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương để thụ lí, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng quy định tại khoản 1 Điều 30; khoản 3 Điều 32; Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015. Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù người khởi kiện không yêu cầu xem xét tính hợp pháp, tính có căn cứ của Quyết định số 166/QĐ-BVĐKHB ngày 30/9/2019 về việc kỷ luật hình thức sa thải bà A và Quyết định số 185/QĐ-BVĐKHB ngày 25/10/2019 về việc giải quyết khiếu nại lần đầu (đều của Công ty C1), nhưng đây là những quyết định có liên quan, nên Tòa án cấp sơ thẩm vẫn xem xét tính hợp pháp của hai quyết định này là đúng quy định tại khoản 1 Điều 193 Luật tố tụng hành chính. Tuy nhiên, mặc dù người khởi kiện không yêu cầu xem xét nhưng phần quyết định của bản án, Tòa án cấp sơ thẩm vẫn tuyên bác yêu cầu khởi kiện của bà A đối với hai quyết định này là không đúng quy định của pháp luật, nhưng vi phạm này không làm thay đổi bản chất vụ án, không ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của các đương sự, nên không cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại.

[2] Xác định tư cách người tham gia tố tụng trong vụ án và sự có mặt của các đương sự tại phiên tòa: Tòa cấp sơ thẩm xác định tư cách người khởi kiện, người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa có đương sự vắng mặt nhưng đã có người đại diện theo ủy quyền có mặt, hoặc có đơn xin xét xử vắng mặt, hoặc đã được tống đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt là đúng với quy định tại điểm a khoản 2 Điều 157; điểm a khoản 2 Điều 225 Luật Tố tụng hành chính.

** Về nội dung:* Xét kháng cáo của bà Phạm Hải A:

[3] Xem xét tính hợp pháp, tính có căn cứ của Quyết định số 166/QĐ-

BVĐKHB ngày 30/9/2019 của Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1, thấy:

[3.1] Bà Phạm Hải A làm việc cho Công ty C1 theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn số 22 ngày 01/7/2003 và phụ lục hợp đồng số 80 ngày 01/4/2017. Theo đó, bà A là người lao động đồng thời là cổ đông, thành viên ban kiểm soát của Công ty C1. Tuy nhiên, ngày 24/12/2018, Đại hội đồng Cổ đông của Công ty C1 đã họp bất thường, thông qua 01 Biên bản và 05 Nghị quyết, trong đó có Nghị quyết số 04 chấm dứt nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát đương nhiệm trước ngày 24/12/2018. Đại hội đã bầu Ban Kiểm soát mới (nhiệm kỳ 2018-2023) và bà Phạm Hải A không được bầu lại. Mặc dù có sự tranh chấp, nhưng tại Bản án Phúc thẩm số 19/2020/KDTM-PT ngày 24/7/2020 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã công nhận Đại hội đồng Cổ đông của Công ty C1 họp bất thường ngày 24/12/2018 là phù hợp với quy định của pháp luật. Như vậy, kể từ ngày 24/12/2018 bà Phạm Hải A không còn là thành viên của Ban kiểm soát của Công ty C1. Theo quy định của Công ty C1 tại Thông báo số 35/TB-BVHB ngày 26/2/2019 Công ty sẽ thực hiện chấm công bằng vân tay; đối tượng áp dụng là toàn bộ người lao động của Công ty (trừ ban lãnh đạo, HĐQT và Ban Kiểm soát). Thời gian chấm công bằng vân tay bắt đầu được thực hiện từ ngày 01/3/2019, trường hợp nhân viên không chấm công trên máy vân tay sẽ không được tính lương ngày hôm đó. Do từ ngày 24/12/2018 bà A không phải là thành viên Ban Kiểm soát, hay lãnh đạo, hoặc HĐQT của Công ty C1 nên phải thực hiện việc chấm công trên máy vân tay theo quy định của Công ty để làm cơ sở tính ngày công đi làm và thanh toán tiền lương, nhưng bà A đã không thực hiện nên không có căn cứ xác định bà A vẫn đi làm. Căn cứ kết quả chấm công trên máy vân tay thể hiện từ ngày 06/4/2019 đến ngày 11/9/2019 bà A đã tự ý bỏ vị trí làm việc 106 ngày không có lý do. Việc tự ý bỏ vị trí làm việc của bà A đã vi phạm khoản 2 Điều 126 Bộ luật lao động năm 2012, nên đã đủ căn cứ xử lý kỷ luận bà A bằng hình thức sa thải.

[3.2] Do bà A đã vi phạm kỷ luật lao động, nên ngày 09/7/2019, Công ty C1 đã có Công văn số 200/BVĐKHB-TCHC về việc thông báo các sai phạm của bà Phạm Hải A. Ngày 07/8/2019, Công ty đã ban hành Quyết định số 132/QĐ-BVĐKHB về việc thành lập Hội đồng kỷ luật lao động để xem xét kỷ luật lao động; thành phần Hội đồng kỷ luật lao động gồm có đại diện của HĐQT, Giám đốc Bệnh viện, lãnh đạo khoa, phòng nơi người lao động làm việc, phòng TC-HC và mời đại diện BCH Công đoàn Bệnh viện tham gia là thành viên Hội đồng là đúng quy định tại Điều 123 Bộ luật lao động năm 2012.

[3.3]. Về trình tự thủ tục ban hành quyết định kỷ luật: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện, Công ty C1 đã 04 lần ban hành các thông báo mời bà A tham dự cuộc họp Hội đồng kỷ luật theo đúng quy định, các thông báo mời họp đã được gửi qua email và đường bưu chính đến địa chỉ của bà A, cụ thể: Thông báo số 231/GM-BVĐKHB (lần 1) ngày 15/8/2019 mời họp vào ngày 21/8/2019 nhưng bà A vắng mặt có đơn xin nghỉ ốm; giấy mời lần 2 số 240/GM-

BVĐKHB ngày 21/8/2019 mời họp vào ngày 28/8/2019, bà A không đến vì lý do ốm và xin nghỉ; Giấy mời số 253/GM-BVĐKHB (giấy mời họp lại lần 2) ngày 03/9/2019, mời họp vào ngày 07/9/2019 nhưng bà A thông báo không dự họp và nêu lý do mình không vi phạm quy định, nội quy kỷ luật lao động; ngày 07/9/2019 Công ty C1 tiếp tục gửi giấy mời lần 3 số 259, mời bà A tham dự cuộc họp vào ngày 12/9/2019. Mặc dù quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm, bà A cho rằng mình không nhận được giấy mời này, nhưng theo tài liệu do Công ty C1 cung cấp thì ngày 10/9/2019 bà A đã trả lời Công ty qua hộp thư điện tử của Phòng Tổ chức - Hành chính xác định ngày 07/9/2019 bà đã nhận được email trong đó có giấy mời số 259, nhưng bà cho rằng mình không thuộc đối tượng được mời theo giấy mời, nên bà thông báo cho bà Trang biết sự việc. Hơn nữa, tại phiên tòa phúc thẩm bà A thừa nhận bà đã bốn lần nhận được giấy mời họp xét kỷ luật của Công ty, nhưng bà cho rằng không biết ông Dũng (người ký giấy mời) là ai và bà không vi phạm kỷ luật nên bà không họp xét kỷ luật. Như vậy, có đủ căn cứ khẳng định bà A đã nhận được giấy mời này nhưng bà vẫn không tham dự cuộc họp theo giấy mời và bà đã có văn bản gửi Công ty thông báo về việc không tham dự cuộc họp hội đồng xử lý kỷ luật. Bà A cho rằng Công ty C1 đã vi phạm thời hạn báo trước 05 ngày khi tiến hành cuộc họp xử lý kỷ luật lao động, cũng như thành phần tham dự cuộc họp không có đại diện Ban chấp hành công Đoàn. Tuy nhiên, để tiến hành họp xem xét kỷ luật đối với bà A, Công ty C1 đã có giấy mời số 25/9/2019 mời các thành phần tham dự cuộc họp, trong đó có đại diện Ban chấp hành Công Đoàn, nhưng ngày 27/9/2019 Công ty C1 nhận được văn bản của bà Đàm Thị Loan là Chủ tịch Công Đoàn Công ty đã có văn bản từ chối tham dự cuộc họp. Do đó, ngày 28/9/2019 Hội đồng kỷ luật Công ty C1 vẫn tiến hành cuộc họp là theo đúng quy định tại khoản 12 Điều 1 Nghị định 148/2018/NĐ-CP ngày 24/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015.

[3.4]. Bà Phạm Hải A cho rằng Công ty C1 chưa đăng ký nội quy lao động là vi phạm quy định tại Điều 119, Điều 120 Bộ luật Lao động năm 2012 và khoản 12 điều 1 nghị định 88/2015/NĐ-CP ngày 07/10/2015 của Chính phủ. Tuy nhiên, việc Công ty chưa đăng ký nội quy lao động không ảnh hưởng đến việc xử lý kỷ luật lao động đối với người vi phạm kỷ luật lao động. Trong trường hợp này, việc xử lý kỷ luật lao động căn cứ vào các quy định của pháp luật lao động.

[4] Đối với Quyết định số 185/QĐ-BVĐKHB ngày 25/10/2019 của Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1 về việc giải quyết khiếu nại của bà A, thấy: Căn cứ đơn khiếu nại của bà A ngày 05/10/2019, thì bà Phạm Hải A khiếu nại với 07 nội dung tóm tắt như sau:

1. Khiếu nại về việc vi phạm quy định chấm công qua máy chấm vân tay;

2. Khiếu nại về thông báo mời họp xây dựng quy chế nội bộ;

3. Khiếu nại đối với Thông báo số 110/TB-BVĐKHB ngày 10/4/2019;

4. Khiếu nại đối với Quyết định số 57/QĐ-BVĐKHB ngày 16/4/2019;

5. Khiếu nại đối với Quyết định số 56/QĐ-BVĐKHB ngày 16/4/2019;

6. Khiếu nại đối với 02 Giấy mời họp với Hội đồng kỷ luật của Công ty;

7. Khiếu nại đối với Quyết định số 166/QĐ-BVĐKHB ngày 30/9/2019 kỷ luật sa thải bà Phạm Hải A.

Sau khi nhận được đơn khiếu nại, ngày 18/10/2019 Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty C1 ban hành Thông báo số 274/TB-BVĐKHB về việc thụ lý giải quyết nội dung khiếu nại Quyết định số 166/QĐ-BVĐKHB ngày 30/9/2019 về việc kỷ luật sa thải đối với bà Phạm Hải A và không thụ lý, giải quyết khiếu nại lần đầu đối với 06 nội dung còn lại; đồng thời tiến hành xác minh, đối thoại làm việc với bà Phạm Hải A là đúng quy định tại Điều 19, Điều 20, Điều 21 và Điều 23 Nghị định số 24/2018/NĐ-CP ngày 27/02/2018 của Chính Phủ. Căn cứ vào kết quả xác minh thấy quyết định sa thải bà A là đúng quy định của pháp luật, nên Chủ tịch HĐQT Công ty C1 đã ban hành Quyết định số 185/QĐ-BVĐKHB về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) đối với bà A. Theo đó, bác khiếu nại của bà Phạm Hải A là phù hợp pháp luật. Tuy nhiên, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty C1 không thụ lý giải quyết 06 nội dung khiếu nại khác là chưa đúng quy định của pháp luật. Bà A bị ảnh hưởng bởi quyết định, thông báo của Công ty, do đó bà A có quyền khiếu nại và đã thực hiện việc khiếu nại trong thời hạn luật định. Tuy nhiên, trong 6 nội dung khiếu nại chưa được thụ lý giải quyết, có nội dung khiếu nại về: *Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1 vi phạm quy định việc chấm công qua máy chấm công bằng vân tay; Khiếu nại đối với Giấy mời họp số 240/GM-BVĐKHB ngày 21/8/2019 và Giấy mời họp số 253/GM-BVĐKHB ngày 03/9/2019 của Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1*. Đây là hai khiếu nại có liên quan trực tiếp đến việc ban hành Quyết định số 166/QĐ-BVĐKHB ngày 30/9/2019 về việc sa thải bà A, nên không cần phải xem xét, giải quyết khiếu nại.

[5] Đối với Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 14/01/2020 của Chánh Thanh tra Sở Lao động Thương binh và Xã hội về giải quyết khiếu nại (lần 2) của bà Phạm Hải A, thấy: Ngày 29/10/2019, Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương nhận được đơn khiếu nại của bà Phạm Hải A. Trên cơ sở kết quả làm việc vào ngày 08/11/2019, Chánh thanh tra sở đã có Thông báo số 114/TB-TTr ngày 11/11/2019 về việc thụ lý giải quyết khiếu nại lần hai đối với đơn khiếu nại của bà Phạm Hải A. Sau khi thụ lý, Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hải Dương đã kiểm tra, xác minh và tổ chức đối thoại vào ngày 08/01/2020 và ngày 13/01/2020 là đúng trình tự quy định tại Điều 29, Điều 30 Nghị định số 24/2018/NĐ-CP ngày 27/02/2018 của Chính Phủ. Như vậy, về thẩm quyền, trình tự ban hành Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 14/01/2020 là đúng quy định tại khoản 2 Điều 15, Điều 28 và Điều 31 Nghị định số 24/2018/NĐ-CP ngày 27/02/2018 của Chính Phủ.

Về nội dung quyết định: Như đã phân tích ở trên thì Công ty C1 đã xử lý

kỷ luật đối với bà Phạm Hải A bằng hình thức sa thải là đúng quy định của pháp luật, nên khiếu nại về nội dung này của bà A không có căn cứ chấp nhận. Do đó, Quyết định số 01/QĐ-TTr đã không chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Hải A về việc hủy bỏ Quyết định số 166/QĐ-BVĐKHB và Quyết định số 185/QĐ-BVĐKHB ngày 25/10/2019 là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Chánh thanh tra sở yêu cầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty C1 thực hiện việc thụ lý, giải quyết khiếu nại lần đầu đối với 06 nội dung khiếu nại chưa được thụ lý thì như đã phân tích ở trên, trong 06 nội dung khiếu nại chưa được thụ lý, giải quyết lần đầu, có 02 khiếu nại là: *Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1 vi phạm quy định việc chấm công qua máy chấm công bằng vân tay; Khiếu nại đối với Giấy mời họp số 240/GM-BVĐKHB ngày 21/8/2019 và Giấy mời họp số 253/GM-BVĐKHB ngày 03/9/2019 của Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1*. Đây là 02 khiếu nại có liên quan trực tiếp đến việc ban hành Quyết định số 166/QĐ-BVĐKHB ngày 30/9/2019 về việc sa thải bà A nên không cần phải xem xét, giải quyết khiếu nại lần đầu, nhưng Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 14/01/2020 yêu cầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty C1 thực hiện việc thụ lý, giải quyết khiếu nại lần đầu đối với cả 02 khiếu nại trên là không chính xác. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm hủy một phần Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 14/01/2020 về nội dung này là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đối với 04 khiếu nại còn lại của bà A về thông báo mời họp xây dựng quy chế nội bộ; khiếu nại đối với Thông báo số 110/TB-BVĐKHB ngày 10/4/2019; khiếu nại đối với Quyết định số 57/QĐ-BVĐKHB ngày 16/4/2019; khiếu nại đối với Quyết định số 56/QĐ-BVĐKHB ngày 16/4/2019. Đây là những khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bệnh viện đa khoa C1. Việc Chủ tịch Công ty không thụ lý giải quyết là chưa đúng quy định của pháp luật. Do đó, có căn cứ xác định Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 14/01/2020 buộc Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty C1 thụ lý giải quyết khiếu nại lần đầu đối với 04 khiếu nại trên là chính xác.

Về nội dung người khởi kiện cho rằng: Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai không xem xét đến 02 yêu cầu bổ sung là: Yêu cầu Công ty C1 thanh toán tiền lương từ tháng 03/2019 đến khi có quyết định xử lý kỷ luật lao động sa thải; tiếp tục đóng bảo hiểm từ tháng 9/2019 là sai. Thấy rằng các yêu cầu trên của bà A chưa khiếu nại, chưa được thụ lý, giải quyết khiếu nại lần 1, nên bà A chưa có quyền khiếu nại lần 2. Do đó Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 14/01/2020 của Chánh thanh tra sở không giải quyết là phù hợp quy định của pháp luật.

Tổng hợp các phân tích trên, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện là có căn cứ; quá trình giải quyết vụ án cấp sơ thẩm tuy có vi phạm nhưng cơ bản đã thực hiện đúng quy định của pháp luật, đã xem xét đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của các bên đương sự; tại cấp phúc thẩm không có thêm tình tiết gì mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện; đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[6] Về án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nên người kháng cáo phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 của Luật Tố tụng hành chính;

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện là bà Phạm Hải A; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2021/HC-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

2. Về án phí: Bà Phạm Hải A phải chịu 300.000đ án phí hành chính phúc thẩm, nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm bà đã nộp tại biên lai số 0004568 ngày 26/10/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương, xác nhận bà A đã nộp đủ án phí hành chính phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Hải Dương;
- Cục THA dân sự tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Duy Nhiệm